

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B, TỈNH SƠN LA**

Bản án số: 28/2018/HS-ST
Ngày 18-9-2018.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Tùng.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đăng Thức

2. Bà Mùa Thị Máy

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Huyền Trang, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Hà Văn Thiệu, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 32/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Đinh Văn S; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 13 tháng 4 năm 1990 tại huyện B, tỉnh Sơn La. Nơi ĐKKHKT: Bản C, xã S, huyện B, tỉnh Sơn La; Nơi tạm trú: Bản P1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn K, sinh năm 1967 và bà Hoàng Thị C, sinh năm 1966; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: ngày 02/02/2018 bị cáo Đinh Văn S đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 10 tháng cải tạo không giam giữ (được khấu trừ thời gian tạm giữ 09 ngày được quy đổi bằng 27 ngày cải tạo không giam giữ) về tội “Đánh bạc”; Tiền sự: không; Nhân thân: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/6/2018 đến ngày 20/7/2018 được tại ngoại. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Xuân T; Sinh năm 1976; Nơi cư trú: Tiểu khu 3, thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La. Có mặt.

Anh Hoàng Văn Q; Sinh năm 1989; Nơi cư trú: Bản C, xã S, huyện B, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 20/6/2018, Đinh Văn S1, Đinh Văn S và Hoàng Văn Q đến quán hát Karaoke Trung Nguyên thuộc bản P3, Thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn

La. Khi đến quán, S1 rủ S, Q đánh bạc bằng hình thức “đánh Bi – a”, thắng thua bằng tiền mặt. S1 quy định luật chơi như sau: Nếu đánh được bất kỳ viên Bi - a từ số 1 đến 14 vào lỗ 10 thì sẽ được 10.000 đồng; đánh vào lỗ 5 không được tiền; nếu đánh được viên Bi - a số 15 vào lỗ 10 thì được 30.000 đồng; vào lỗ 5 được 20.000 đồng. Nếu để viên bi cái màu trắng sứ rơi vào lỗ, rơi ra khỏi bàn hoặc không chạm viên bi nào thì cháy và thua 20.000 đồng và kết thúc ván.

Do S1 không mang theo tiền nên nói với Q chung nhau tiền để đánh với S mỗi người 03 ván liên tục thì đổi nhau, Q đồng ý. Q có tổng số tiền 722.000 đồng. Đầu tiên, S1 là người đánh với S, kết thúc 03 ván S1 thắng S 40.000 đồng, S lấy trong túi quần ra 50.000 đồng trả cho S1, S1 cầm tiền và nợ lại S 10.000 đồng. Tiếp theo, Q đánh với S. kết thúc hai ván, Q thua S 50.000 đồng, S1 lấy 50.000 đồng ở ván trước thắng ra trả cho S, cộng thêm 10.000 đồng còn nợ S, Q lấy trong túi quần ra 70.000 đồng đưa cho S1 cầm, S1 trả cho S 10.000 đồng. Sau khi trả xong Q nói “Đánh hết số tiền bỏ ra thì nghỉ, S đồng ý, số tiền còn lại Q, S không bỏ ra để đánh bạc. Khi Q, S đang thực hiện đánh ván thứ ba thì S1 đưa 60.000 đồng còn lại cho Q giữ để chọn gây chuẩn bị thay Q đánh tiếp với S, chọn gây xong S1 đi vệ sinh, trong lúc S1 đi vệ sinh thì S và Q bị Tổ công tác Công an huyện B kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và tiến hành làm rõ hành vi của Đinh Văn S1.

Vật chứng, tài sản thu giữ: 16 quả Bi – a, trong đó có 01 bi sứ màu trắng sứ và các quả bi có số thứ tự từ 01 đến 15; 02 gây đánh Bi - a; 01 bàn Bi - a 06 lỗ; 01 chiếc mũ cối. Tiền ngân hàng nhà nước Việt nam: 4.514.000 đồng, trong đó thu giữ tại mũ cối của Đinh Văn S số tiền 60.000 đồng, thu giữ trên tay Hoàng Văn Q số tiền 60.000 đồng, thu giữ trên người Đinh Văn S số tiền 3.742.000 đồng, thu giữ trên người Hoàng Văn Q số tiền 652.000 đồng.

Ngày 21/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trưng cầu giám định số tiền bắt quả tang ngày 20/6/2018 là 4.514.000 đồng. Tại bản kết luận giám định số 238 ngày 22/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận mẫu gửi giám định bắt quả tang ngày 20/6/2018 là tiền thật.

Tại phiên tòa công khai bị cáo Đinh Văn S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết mới.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKSBY ngày 27 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, truy tố bị cáo Đinh Văn S phạm tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt tiền bị cáo Đinh Văn S từ 20.000.000 đồng – 30.000.000 đồng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng là 01 (một) chiếc mũ cối màu xanh lá cây. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 120.000 đồng. Đề nghị tạm giữ số tiền 3.742.000 đồng của bị cáo Đinh Văn S để đảm bảo thi hành án. Trả lại cho anh Hoàng Văn Q số tiền 652.000 đồng. Trả lại cho anh Nguyễn Xuân T 16 quả Bi - a; 02 gây đánh Bi – a có chiều dài 150cm, chất liệu bằng gỗ, một nửa màu

đen, một nửa màu trắng; 01 bàn Bi - a 06 lỗ (đã niêm phong).Áp dụng điểm đ, khoản 1, điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí cho bị cáo.

Ý kiến củabị cáo Đinh Văn S tựbào chữa: Bị cáo nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt chobị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tranh luận:

Anh Nguyễn Xuân T: Nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị xin lại 01 chiếc bàn Bi a, 02 gậy đánh Bi a, 16 quả Bi a và không yêu cầu bị cáo bồi thường, bồi hoàn gì.

Anh Hoàng Văn Q: Nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị xin lại số tiền 652.000 đồng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội củabị cáo Đinh Văn S, có đủ cơ sở để khẳng định:

Khoảng 15 giờ, ngày 20/6/2018,tại quán Karaoke Trung Nguyên thuộc bản P3, Thị trấn B, huyện B, tỉnh Sơn La, bị cáo Đinh Văn S cùng Hoàng Văn Q, Đinh Văn S1 đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức “đánh Bi -a” được thuabằng tiền thì bị tổ công tác Công an huyện B, tỉnh Sơn La bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 16 quả Bi – a, trong đó có 01 bi sứ màu trắng sứ và các quả bi có số thứ tự từ 01 đến 15; 02 gậy đánh Bi - a; 01 bàn Bi - a 06 lỗ; 01 chiếc mũ cối. Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 120.000 đồng, trong đó thu giữ tại mũ cối của Đinh Văn S số tiền 60.000 đồng và thu giữ trên tay Hoàng Văn Q số tiền 60.000 đồng. Đồng thời thu giữ trên người Đinh Văn S số tiền 3.742.000 đồng, thu giữ trên người Hoàng Văn Q số tiền 652.000 đồng.

Qua quá trình điều tra xác minh, biên bản bắt người phạm tội quả tang và lời khai của bị cáo và người liên quan tại phiên tòa công khai xác định tổng số tiền đánh bạc là 120.000 đồng (trong đó thu giữ tại mũ cối của Đinh Văn S số tiền 60.000 đồng và thu giữ trên tay Hoàng Văn Q số tiền 60.000 đồng).Số tiền bị cáo Đinh Văn S và Hoàng Văn Q, Đinh Văn S1 sử dụng vào việc đánh bạc gồm: Đinh Văn S 50.000đồng; Hoàng Văn Q 70.000đồng.

Theo bản kết luận giám định số 238 ngày 22/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, kết luận 4.514.000 đồng có số mã hiệu như trong thống kê danh sách tiền gửi trưng cầu giám định do Công an huyện B lập là tiền thật.

Xét hành vi cá cược được thua bằng tiền trên củabị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực trật tự công cộng, gây mất an ninh trong xã hội, gây nhiều tác hại nghiêm trọng cho đời sống xã hội, làm ảnh hưởng đến đạo đức, lối sống và các chuẩn mực xã hội, làm ảnh hưởng đến hạnh phúc, kinh tế của gia đình, là cơ sở phát sinh tội phạm cũng như tệ nạn xã hội khác và ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương. Bản thân bị cáo Đinh Văn S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, tuổi đời đang còn trẻ lẽ ra phải tích cực lao động, học tập, cố gắng tu dưỡng đạo đức, nhưng lại ăn chơi, không tu chí làm ăn, do háms lợi, bị cáo đã cùng Hoàng Văn Q, Đinh Văn S1 thực hiện hành vi đánh bạc sátpạt nhau bằng tiền. Tuy số tiền bị cáo S và Q, S1 sử dụng vào việc đánh bạc là 120.000 đồng dưới mức định lượng của khung hình phạt (5.000.000 đồng) nhưng ngày 02/02/2018 bị cáo Đinh Văn S đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 10 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Nên có đủ điều kiện căn cứ kết luận hành vi trên củabị cáo Đinh Văn S đã phạm vào tội: “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, việc xét xử các bị cáo là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo Đinh Văn S do háms lợi, đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức “đánh Bi -a” được thua bằng tiền với tổng số tiền bị cáo cùng Hoàng Văn Q, Đinh Văn S1 sử dụng để đánh bạc là 120.000 đồng, số tiền mặc dù không lớn nhưng bị cáo Đinh Văn S đã bị kết án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích mà còn vi phạm là hành vi phạm tội có mức hình phạt quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự: “phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đinh Văn S: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng (bị cáo đã có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” nhưng đó là tình tiết định tội nên không được coi là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo). Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, bị cáo đã khai báo ra hành vi vi phạm của Đinh Văn S1 giúp cơ quan điều tra phát hiện, điều tra tội phạm một cách nhanh chóng. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, nhận thức và am hiểu pháp luật có phần hạn chế. Bị cáo có ông nội là Đinh Công T là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì. Nên bị cáo Đinh Văn S được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Từ sự phân tích trên, Hội đồng xét xử xét bị cáo Đinh Văn S tham gia đánh bạc với số tiền ít, bị cáo là người bị rủ rê và có nhiều tình tiết giảm nhẹ cần áp dụng một hình phạt là phạt tiền, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân

thân bị cáo. Hình phạt có tính giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện đồng thời giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo Đinh Văn S bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/6/2018 đến ngày 20/7/2018 được tại ngoại sẽ được xem xét khấu trừ vào thời gian thụ hình.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”, song do áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: Đối với số vật chứng gồm 01 chiếc mũ cối màu xanh lá cây, đã cũ, qua sử dụng là tài sản của bị cáo Đinh Văn S không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với số vật chứng gồm: 16 quả Bi - a; 02 gậy đánh Bi - a có chiều dài 150cm, chất liệu bằng gỗ, một nửa màu đen, một nửa màu trắng; 01 bàn Bi - a 06 lỗ là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của anh Nguyễn Xuân T, việc bị cáo cùng Hoàng Văn Q, Đinh Văn S1 sử dụng để làm phương tiện phạm tội anh T không biết, tại phiên tòa anh T đề nghị xin lại số tài sản trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì cần chấp nhận trả lại số tài sản trên cho anh T. Đối với số tiền 120.000 đồng là công cụ bị cáo cùng Hoàng Văn Q, Đinh Văn S1 dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Đối với số tiền 3.742.000 đồng thu giữ trên người bị cáo Đinh Văn S và số tiền 652.000 đồng thu giữ trên người anh Hoàng Văn Q, bị cáo S và anh Q xác định không có ý định sử dụng số tiền trên vào việc đánh bạc, cần tạm giữ số tiền của bị cáo S để bảo đảm thi hành án và trả lại số tiền tạm giữ của anh Q cho anh Q. Vì vậy cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý.

[7] Đối với hành vi Hoàng Văn Q và Đinh Văn S1 là người tham gia đánh bạc cùng bị cáo Đinh Văn S. Tổng số tiền bị cáo S, Q, S1 đã sử dụng để đánh bạc (“đánh Bi -a”) với nhau là 120.000 đồng chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngày 31/7/2018, Công an huyện B đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền đối với Hoàng Văn Q và Đinh Văn S1 số tiền 1.000.000 đồng là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Xuân T là chủ quán Karaoke Trung Nguyên, anh T xác định việc anh mua bàn Bi - về mục đích là để khách chờ bạn bè đến hát, uống cà phê, không nhằm mục đích kinh doanh, thu lợi nhuận từ bàn Bi -a. Việc bị cáo Đinh Văn S cùng Hoàng Văn Q, Đinh Văn S1 thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức “đánh Bi -a” tại quán của anh T, anh T hoàn toàn không biết, cũng không thu tiền, tài sản, hiện vật gì, do vậy không có cơ sở, căn cứ để xử lý đối với anh Nguyễn Xuân T.

[8] Về án phí: Theo quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách xã điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, thì bị cáo Đinh Văn S là người dân tộc thiểu số sinh sống tại xã S là xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1, điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đinh Văn S phạm tội: “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, t khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt tiền bị cáo Đinh Văn S 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 120.000 đồng (một trăm hai mươi nghìn đồng) của bị cáo Đinh Văn S và Hoàng Văn Q.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc mũ cối màu xanh lá cây của Đinh Văn S.

Tuyên tạm giữ số tiền 3.742.000 đồng (ba triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn đồng) của bị cáo Đinh Văn S để bảo đảm thi hành án.

Tuyên trả lại cho anh Hoàng Văn Q số tiền 652.000 đồng (sáu trăm năm mươi hai nghìn đồng).

Tuyên trả lại cho anh Nguyễn Xuân T 16 quả Bi - a; 02 gậy đánh Bi - a có chiều dài 150cm, chất liệu bằng gỗ, một nửa màu đen, một nửa màu trắng; 01 bàn Bi - a 06 lỗ (đã niêm phong).

Về Án phí: Căn cứ điểm đ, khoản 1, điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí cho bị cáo Đinh Văn S.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện B;
- CA huyện B;
- Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện B;
- Bị cáo;
- NTGTT;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Tùng